

ẢNH HƯỞNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐẾN LAO ĐỘNG KHU VỰC PHI CHÍNH THỨC Ở VIỆT NAM

ThS. Nguyễn Thị Thúy Nga

Trường Đại học Lao động - Xã hội

ngaquyen280501@gmail.com

TS. Nguyễn Thị Thanh Nga

Trường Đại học Lao động - Xã hội

nga8554183@yahoo.com.vn

Nguyễn Thị Hồng Loan

Trường Đại học Lao động - Xã hội

hongloanldxh@ulsa.edu.vn

Tóm tắt: Đại dịch Covid-19 đã gây ra cuộc khủng hoảng trầm trọng, ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống của người dân, đặc biệt là nhóm dân cư dễ bị tổn thương, trong đó có người lao động khu vực phi chính thức. Bài viết nêu ra những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến việc làm, thu nhập, sức khỏe, chi tiêu, các ảnh hưởng đến quan hệ về giới cũng như cách ứng phó của người lao động khu vực phi chính thức qua phân tích một số kết quả nghiên cứu ở Việt Nam. Kết quả đánh giá cho thấy những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 khiến người lao động khu vực phi chính thức phải đối diện với những khó khăn và rủi ro như mất việc làm, giảm hoặc mất thu nhập, buộc họ phải có những chiến lược ứng phó cấp bách. Bài viết cũng gợi mở một số chính sách xã hội nhằm hỗ trợ người lao động khu vực phi chính thức thích ứng với bối cảnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Từ khóa: Covid-19, lao động phi chính thức, ảnh hưởng của Covid-19

IMPACTS OF COVID-19 PANDEMIC ON INFORMAL WORKERS IN VIETNAM

Abstract: The Covid-19 pandemic has caused a serious crisis, affecting all aspects of people's lives, especially vulnerable populations, including informal sector workers. The article outlines the effects of the Covid-19 epidemic on employment, income, health, spending, gender relations as well as the response of informal sector workers through some research results in Vietnam. The assessment results show that the negative impacts of the Covid-19 epidemic have caused informal sector workers to face difficulties and risks such as job loss, reduction or loss of income, forcing them to have urgent response strategies. The article also suggests a number of social policies to support workers in the informal sector to adapt to the context of the pandemic.

Keywords: Covid-19, informal workers, impact of Covid-19

Mã bài báo: JHS - 109

Ngày nhận sửa bài: 29/11/2022

Ngày nhận bài: 25/8/2022

Ngày duyệt đăng: 20/03/2023

Ngày nhận phản biện: 20/9/2022

1. Giới thiệu

Đại dịch Covid-19 được Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) đánh giá là “cuộc khủng hoảng toàn cầu tồi tệ nhất kể từ sau Thế chiến thứ II”. Đại dịch diễn ra thần tốc trên phạm vi toàn cầu nhiều tháng qua, lan rộng đến 215 quốc gia và vùng lãnh thổ, ảnh hưởng trầm trọng đến mọi hoạt động của tất cả các quốc gia. Nền kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng suy thoái nghiêm trọng, tác động nặng nề tới thị trường lao động. Nhiều nhóm lao động rơi vào tình trạng thất nghiệp, trong đó các nhóm dễ bị tổn thương, như: lao động di cư, lao động khu vực phi chính thức, người nghèo, phụ nữ... rơi vào tình trạng trầm trọng hơn.

Đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, các kịch bản dự báo trước đây có thể sẽ nhanh chóng lạc hậu. Việt Nam bước đầu đã khống chế được dịch bệnh, tuy nhiên hậu quả của dịch bệnh vẫn còn kéo dài và cực kỳ nghiêm trọng nên cần có can thiệp hậu Covid-19 để giúp đỡ người lao động khắc phục đời sống trong dài hạn.

Do đó cần thiết phải tiến hành một nghiên cứu chuyên sâu để đánh giá những tác động của đại dịch Covid-19 tới thị trường lao động khu vực phi chính thức. Đồng thời, nghiên cứu cũng gợi mở một số chính sách xã hội nhằm hỗ trợ người lao động khu vực phi chính thức thích ứng với bối cảnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

2. Tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý thuyết

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Những nghiên cứu đầu tiên trên thế giới về ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 đều đưa đến kết luận rằng, lao động chính là đối tượng dễ tổn thương nhất khi đại dịch xảy ra.

Theo Beland và nnk (2020), tác động ngắn hạn của đại dịch Covid-19 tới nước Mỹ làm gia tăng tỷ lệ thất nghiệp ở quốc gia này, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động cũng như số giờ làm việc bị giảm sút nhưng lại không có tác động rõ ràng tới tiền lương của lao động.

Theo Pouliakas & Branka (2020), nhóm lao động như: nữ giới, người di cư, người làm công việc tạm thời, công việc tự kinh doanh, lao động phổ thông, lao động làm trong các doanh nghiệp có quy mô siêu nhỏ và nhỏ... sẽ bị ảnh hưởng nhiều khi

Covid-19 xảy ra. Sự sụt giảm việc làm có nguyên nhân từ giãn cách xã hội ảnh hưởng nhiều nhất tới nhóm ngành nhà hàng, khách sạn; nghệ thuật, giải trí; nông nghiệp; dịch vụ; kinh doanh thực phẩm; bán sỉ-lẻ; và xây dựng. Nhóm hoạt động kinh tế ít ảnh hưởng nhất là nhóm thông tin, truyền thông; dịch vụ máy tính; tư vấn, nghiên cứu,... (Barrot và nnk., 2020).

Với một bộ phận đáng kể của kinh tế phi chính thức ở Việt Nam thường được gọi là “kinh tế vỉa hè”, người lao động tự do bị tổn thương nhiều nhất, lớn nhất do mất đi sinh kế vì đại dịch Covid-19 (Sơn, 2020), và lao động trong khu vực phi chính thức phải gánh chịu những ảnh hưởng nặng nề hơn của các biện pháp giãn cách xã hội khi làn sóng dịch kéo dài (WB, 2021).

Bên cạnh đó, đại dịch Covid-19 còn là tác nhân nghiêm trọng gây tổn thương tâm lý và sức khỏe tinh thần người lao động. Người lao động ở hầu hết các châu lục đã và đang trải qua tâm trạng trạng bất an, lo âu, căng thẳng trước sự lây lan nhanh của các biến chủng mới, do bị mất việc làm, thu nhập giảm sút, bị cách ly, xét nghiệm, nhập viện. Nguy cơ rối loạn thần kinh như trầm cảm, lo lắng, hoang mang, rơi vào trạng thái khủng hoảng gia tăng khi tình hình dịch bệnh, phong tỏa và giãn cách xã hội kéo dài (Brooks và nnk., 2020)

Thực tế cho thấy, sự xuất hiện đại dịch Covid-19 làm gián đoạn mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia. Đối tượng bị ảnh hưởng nhiều nhất và nghiêm trọng nhất chính là lao động. Do đó, nhóm tác giả sẽ tập trung xem xét tác động của đại dịch Covid-19 tới việc làm và thu nhập, sức khỏe, chi tiêu, bình đẳng giới của lao động phi chính thức cũng như các hỗ trợ mà họ nhận được từ chính phủ, các tổ chức..., từ đó đưa ra một số kiến nghị hướng tới làm giảm tác động tiêu cực của đại dịch này tới cuộc sống lao động phi chính thức tại Việt Nam.

2.2. Cơ sở lý thuyết

2.2.1. Khái niệm khu vực phi chính thức và lao động phi chính thức

Khu vực phi chính thức là tập hợp các cơ sở kinh doanh (phi nông, lâm nghiệp và thủy sản) có quy mô nhỏ, không đăng ký kinh doanh (do

không thuộc đối tượng pháp luật quy định phải đăng ký), sản xuất ra sản phẩm vật chất và dịch vụ với mục tiêu chủ yếu nhằm tạo ra công ăn việc làm và thu nhập cho những người liên quan. Công việc và người lao động trong các cơ sở kinh doanh này không được nhà nước quy định hoặc bảo vệ chính thức.

Khi nói tới khu vực phi chính thức bắt buộc đi kèm với đó là khái niệm lao động phi chính thức. Trên thế giới và Việt Nam nhìn chung đều chưa có những sự thống nhất cao trong việc định nghĩa, xác định nội hàm khái niệm này. Do đó, trong bài viết nhóm tác giả sẽ sử dụng định nghĩa “lao động phi chính thức” theo báo cáo lao động phi chính thức năm 2016 của Tổng cục Thống kê và Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) thực hiện, lao động phi chính thức được định nghĩa là lao động có việc làm phi chính thức. Việc làm phi chính thức là tất cả các công việc phi chính thức, bất kể công việc ấy thuộc khu vực phi chính thức hay khu vực chính thức; tuy nhiên, trong điều kiện việc làm chính thức trong khu vực phi chính thức không đáng kể thì có thể coi như việc làm phi chính thức bao gồm việc làm trong khu vực phi chính thức và việc làm phi chính thức nằm ngoài khu vực phi chính thức. Theo Tổ chức Lao động quốc tế ILO, việc làm trong kinh tế phi chính thức bao gồm tất cả những công việc trong các doanh nghiệp hoạt động trong khu vực phi chính thức, hoặc bao gồm các cá thể, trong một khoảng thời gian nghiên cứu nhất định, được thuê làm trong ít nhất là một doanh nghiệp hoạt động trong khu vực phi chính thức, bất kể là loại công việc gì và liệu đó có phải là công việc chính hoặc công việc phụ của họ hay không (Tổng cục Thống kê và ILO, 2017). Theo đó, lao động phi chính thức bao gồm các nhóm sau :

- Lao động tự làm trong các đơn vị sản xuất kinh doanh của chính họ thuộc khu vực kinh tế phi chính thức;
- Người chủ làm việc trong các đơn vị sản xuất kinh doanh của chính họ thuộc khu vực kinh tế phi chính thức;
- Lao động gia đình, không kể họ làm việc trong đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc khu vực kinh tế chính thức hay khu vực kinh tế phi chính thức;

- Thành viên của hợp tác xã thuộc khu vực kinh tế phi chính thức

- Lao động làm thuê công việc phi chính thức trong các đơn vị sản xuất kinh doanh chính thức, đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc khu vực kinh tế phi chính thức, hay lao động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình;

- Người tự tham gia vào quá trình sản xuất ra các sản phẩm vật chất và dịch vụ dùng trong các hộ gia đình

- Người tự làm tham gia vào quá trình sản xuất ra sản phẩm vật chất và dịch vụ dùng cho nhu cầu tự tiêu dùng của chính hộ gia đình họ.

Như vậy, lao động phi chính thức là những người thực hiện các việc làm phi chính thức trong cả khu vực kinh tế chính thức và phi chính thức. Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả sẽ chỉ đề cập đến lao động phi chính thức tại khu vực kinh tế phi chính thức.

2.2.2. Đặc điểm của lao động phi chính thức

Lao động phi chính thức có một số đặc điểm dễ nhận thấy như: việc làm bấp bênh, thiếu ổn định, thu nhập thấp, thời gian làm việc dài, không có hợp đồng lao động hoặc có nhưng không được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, không được chi trả các chế độ phụ cấp và các khoản phúc lợi xã hội khác.

Đặc biệt, lao động phi chính thức rất yếu thế trong việc thỏa thuận các quyền lợi về thu nhập và tham gia bảo hiểm xã hội trong quá trình lao động so với chủ sử dụng lao động. Một nguyên nhân chính đó là họ làm việc thường không dựa trên hợp đồng lao động bằng văn bản liên quan đến công việc đang làm, chỉ thỏa thuận bằng miệng với chủ sử dụng lao động. Do đó, người lao động dễ bị bóc lột sức lao động. Thậm chí, do môi trường làm việc không tuân thủ theo một quy định chính quy nào nên người lao động phải làm việc không kể giờ giấc, ngày đêm, môi trường sản xuất độc hại, không được bảo hộ nên rất dễ ốm đau, bệnh tật, họ không nhận được sự bảo vệ theo quy định của Bộ luật Lao động. Điển hình như về vấn đề thu nhập, theo ILO tại Việt Nam, trong quý II/2020, người lao động phi chính thức bị giảm thu nhập nhiều hơn so với lao động chính thức, với mức giảm tương ứng là

8,4% và 4,7% so với cùng kỳ năm ngoái; người lao động càng có bằng cấp, trình độ cao hơn, thì càng bị giảm thu nhập ít hơn (Anh, 2020).

Bên cạnh đó, về vấn đề bảo hiểm xã hội, báo cáo nghiên cứu “Quyền an sinh xã hội của lao động nữ di cư ở Việt Nam” do Cục Bảo trợ xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quỹ Hỗ trợ chương trình, dự án An sinh xã hội Việt Nam (AFV) thực hiện vào tháng 11/2018 cho biết 97,9% lao động phi chính thức không có bảo hiểm xã hội. Kết quả là nhóm lao động phi chính thức sẽ không nhận được sự chia sẻ rủi ro và sự bảo vệ hưu trí khi họ không còn đủ sức lao động.

Nếu lao động phi chính thức phải ngừng làm việc do suy thoái kinh tế, ốm đau hay thực hiện giãn cách xã hội, họ sẽ không được tiếp cận mạng lưới an sinh xã hội do Nhà nước chi trả. Những người lao động này thường luẩn quẩn trong đói nghèo, hạn chế về năng lực, kiến thức và điều kiện kinh tế, do đó không có nhiều cơ hội để hòa nhập xã hội. Do vậy, đây cũng là rào cản lớn để phát triển bền vững và đảm bảo công bằng xã hội.

2.2.3. Phạm vi ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến lao động khu vực phi chính thức

Đến nay đại dịch Covid-19 đã trải qua 4 đợt dịch và Việt Nam đã từng bước kiểm soát được đại dịch. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 đặt ra những thách thức và hệ lụy chưa có tiền lệ mà con người phải đối mặt giải quyết trong hàng thập kỷ sắp tới, bao gồm những vấn đề về sức khỏe cộng đồng, sự chuẩn bị và đáp ứng của hệ thống y tế và an sinh xã hội, chuyển đổi phương thức sản xuất, phục hồi các chuỗi cung ứng bị đứt gãy, duy trì lao động việc làm và hồi phục kinh tế sau dịch. Đại dịch Covid-19 không chỉ ảnh hưởng đến khu vực chính thức làm số lượng lao động khu vực này giảm mà còn lan rộng sang cả khu vực phi chính thức khiến người lao động không còn cơ hội tìm được việc làm phi chính thức như thường thấy trước đây, thu nhập của họ bị giảm sút, chi tiêu bị hạn chế so với trước khi dịch bùng phát. Phần lớn người lao động khu vực phi chính thức không được hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe y tế, bất bình đẳng giới xảy ra. Để giảm thiểu những tác động này từ đại dịch Covid-19, chính phủ, cộng đồng và các tổ chức xã

hội đã chung tay hỗ trợ người lao động khu vực phi chính thức dưới nhiều hình thức, nhưng bên cạnh đó cũng đòi hỏi sự thích ứng của người lao động trong bối cảnh dịch bệnh.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng các nguồn tài liệu thứ cấp của các cơ quan, tổ chức khác nhau, tập trung chủ yếu vào: (1) Hệ thống báo cáo, số liệu của Tổng cục Thống kê về tình hình lao động, việc làm; (2) Báo cáo của ZIP Việt Nam năm 2021; (3) Website, các tài liệu tham khảo khác có liên quan đến tác động của đại dịch Covid-19 với người lao động.

Ngoài ra, nhóm tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu phân tích, thống kê truyền thống tiến hành làm rõ tác động của đại dịch Covid-19 tới việc làm và thu nhập người lao động cũng như những giải pháp cần thiết nhằm hạn chế tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến người lao động khu vực phi chính thức hiện nay.

4. Thực trạng tác động của đại dịch Covid-19 tới lao động khu vực phi chính thức ở Việt Nam

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2021 cả nước có khoảng 55,4 triệu người lao động, trong đó lao động phi chính thức chiếm khoảng 56%. Đây là lực lượng lao động có đóng góp không nhỏ vào sự phát triển kinh tế nhưng lại là nhóm chịu tác động nhiều và ít được thụ hưởng chính sách nhất. Điều này được thể hiện rõ thông qua tác động của đại dịch Covid-19 thời gian qua.

Thứ nhất, đại dịch Covid-19 ảnh hưởng đến việc làm của người lao động phi chính thức. Do hầu hết các ngành kinh tế đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, đã để lại không ít những tác động bất lợi lên lao động trong khu vực phi chính thức trong đó có rất nhiều người nghèo, người khuyết tật, ảnh hưởng đến việc làm của người lao động. Trong 4 tháng đầu năm 2020, có gần 5 triệu lao động tại Việt Nam bị mất việc, giãn việc, giảm thời gian làm việc, làm việc luân phiên; trên 80% lao động trong khu vực phi chính thức, đa số là những nhóm yếu thế, không có việc làm do các doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động kinh doanh khoảng 1 tháng để thực hiện các quy định về giãn cách xã hội. Trong năm 2021, số lao động có việc làm phi chính thức là 19,8 triệu người, giảm

628,0 nghìn người, mức giảm này cao hơn so với mức giảm ở lao động có việc làm chính thức. Tỷ lệ lao động phi chính thức bao gồm cả nông nghiệp là 68,5%, giảm 1,8 điểm phần trăm so với năm trước

(Tổng cục Thống kê, 2022). Có thể thấy, mức độ ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tới việc làm của lao động phi chính thức là khác nhau theo từng ngành và theo từng giai đoạn.

Bảng 1. Việc làm của một số nhóm lao động phi chính thức

	Trước dịch	Trong dịch	Sau giãn cách
Nông nghiệp			
Trồng trọt, chăn nuôi	Theo thời vụ	Hoạt động bình thường	Hoạt động bình thường
Nuôi thủy hải sản	Theo thời vụ	Hoạt động bình thường	Hoạt động bình thường
Đánh bắt hải sản	Theo chuyến	70% tạm ngừng	Hoạt động cầm chừng 30-50%
Công nghiệp			
Sản xuất vàng mã xuất khẩu	23-26 NC/tháng	Tạm ngừng	Chưa hoạt động
Sản xuất hàng dệt may	23-26 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30-40% việc làm
Sản xuất hàng thủ công	23-26 NC/tháng	Tạm ngừng	70% chưa hoạt động, còn lại giảm 70% việc làm
Sản xuất chiếu xuất khẩu	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30-40% việc làm
Sản xuất hàng thủ công	23-26 NC/tháng	Làm việc ở nhà	Giảm 30-40% việc làm
Sản xuất bao bì	26 NC/tháng	Tạm ngừng	50% chưa hoạt động, còn lại giảm 50% việc làm
Sơ chế, chế biến thực phẩm	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 10-30% việc làm
Xây dựng			
Thợ xây	25-26 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 50-60% việc làm
Bán vật liệu xây dựng	30 NC/tháng	Tạm ngừng	Hoạt động trở lại
Bán lẻ			
Tạp hóa	30 NC/tháng	Hoạt động bình thường	Hoạt động bình thường
Thực phẩm	30 NC/tháng	Hoạt động bình thường	Hoạt động bình thường
Quần áo	30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30-60% việc làm
Hàng gia dụng	30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30-60% việc làm
Đồ điện tử	30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30% việc làm
Bán hàng online	30 NC/tháng	Hoạt động bình thường	Hoạt động bình thường
Dịch vụ, nhà hàng, lưu trú			
Hướng dẫn viên du lịch	25-26 NC/tháng	Tạm ngừng	Chưa hoạt động
Khách sạn	25-26 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 50% việc làm
Nhà hàng	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	30% chưa hoạt động trở lại ngay, giảm 50-60% việc làm
Karaoke	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Chưa hoạt động trở lại ngay, giảm 60-70% việc làm

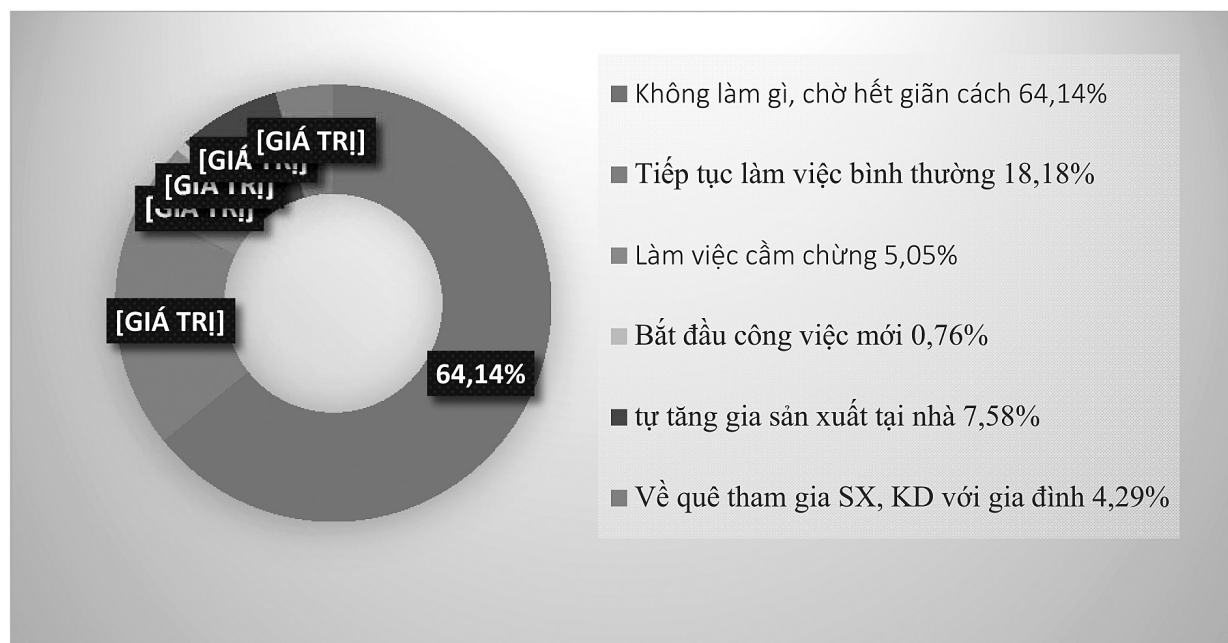
Quán nước chè, cà phê	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Hoạt động trở lại, giảm/không thuê nhân viên
Quán ăn sáng	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Hoạt động trở lại, giảm/không thuê nhân viên
Vận tải			
Xe ôm, taxi	28-30 NC/tháng	Hoạt động hạn chế	Thời gian chờ tăng 50- 60%
Xe chở khách	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 50-60% việc làm
Xe chở hàng	28-30 NC/tháng	Hoạt động hạn chế	Giảm 30-40% việc làm
Thủy thủ tàu du lịch	25-30 NC/tháng	Tạm ngừng	70% chưa hoạt động trở lại;
Ngành khác			
Thu gom phế liệu	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 50-60% việc làm
Cắt tóc, gội đầu, trang điểm	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 30-40% việc làm
Giúp việc gia đình	23-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Giảm 10-20% việc làm
Phô tô, in ấn	28-30 NC/tháng	Tạm ngừng	Hoạt động trở lại

Nguồn: Báo cáo của GIZ Việt Nam, 2021, p. 84-86

Bên cạnh sự sụt giảm đáng kể về việc làm, nhiều lao động khu vực phi chính thức còn bị động trong các hành vi ứng phó về việc làm do hạn chế về nguồn lực và chưa được đào tạo chuyên môn kỹ thuật,

thường có phản ứng chung là đợi qua thời gian giãn cách xã hội vì trong thời gian này dù muốn tìm công việc khác cũng rất khó, chỉ còn một số ngành vẫn hoạt động bình thường và “hầu như ai cũng phải nghỉ”

Hình 1. Ứng phó về việc làm của lao động phi chính thức trong giãn cách



Nguồn: Báo cáo của GIZ Việt Nam, 2021, p.91

Thứ hai, đại dịch Covid-19 tác động đến thu nhập của lao động phi chính thức. Cùng với việc làm bị ảnh hưởng, thu nhập của lao động khu vực

phi chính thức cũng bị sụt giảm tương ứng theo. Thu nhập bình quân tháng của lao động phi chính thức trong quý II năm 2020 là 5,1 triệu đồng, thấp

hơn 1,6 lần mức thu nhập bình quân tháng của lao động chính thức. Đặc biệt, trong bối cảnh đại dịch Covid-19, thu nhập bình quân tháng của lao động phi chính thức có mức giảm nhiều hơn so với lao động chính thức, tương ứng giảm 8,4% và 4,7% so với cùng kỳ năm trước (Tổng cục Thống kê, 2020). Các lao động tự làm và lao động trong hộ gia đình không có nguồn thu nhập nào nếu dừng việc, nghỉ việc. Với nhóm làm công ăn lương nếu các lao động chính thức tạm nghỉ hoặc nghỉ việc hẳn vẫn được hưởng một khoản trợ cấp và nhận

được bảo hiểm thất nghiệp thì các lao động phi chính thức không nhận được hỗ trợ dưới bất kỳ hình thức nào. Các lao động làm công ăn lương phi chính thức thường không nhận được hỗ trợ gì từ người chủ sử dụng lao động để bù đắp khoản thu nhập mất đi khi nghỉ việc, dừng việc, họ cũng không nhận được hỗ trợ từ hệ thống bảo hiểm. Điều đó có nghĩa là thu nhập của họ bằng không nếu không có việc làm. Thu nhập của nhóm này bị ảnh hưởng mạnh theo tác động đến việc làm, cụ thể như ở bảng 2 dưới đây:

Bảng 2. Thu nhập của một số nhóm lao động phi chính thức

	Trước dịch	Trong dịch	Sau giãn cách
Nông nghiệp			
Trồng trọt, chăn nuôi	Theo SL và GT	Giảm 40-90% do không tiêu thụ được sản phẩm	
Nuôi thủy hải sản	Theo SL và GT	Giảm 40-90% do không tiêu thụ được sản phẩm	
Đánh bắt hải sản	Theo SL và GT	Giảm 40-90% do không tiêu thụ được sản phẩm	
Công nghiệp			
SX vàng mã xuất khẩu	7-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Không có thu nhập
SX hàng dệt may (trừ KT, đồ BH)	5-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-40% thu nhập
SX hàng thêu thủ công	7-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 80% thu nhập
SX chiếu xuất khẩu	7-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Không có thu nhập
SX hàng thủ công	4-8 triệu/tháng	Làm việc ở nhà	Giảm 30-40% thu nhập
SX bao bì	5-8 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 60% thu nhập
Sơ chế, chế biến thực phẩm	4-7 triệu/tháng	Không có thu nhập	Không có thu nhập
Xây dựng			
Thợ xây	250-300nghìn/NC	Không có thu nhập	Giảm 60% thu nhập
Chủ cửa hàng bán vật liệu xây dựng	4-20 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-50% thu nhập
Bán lẻ			
Chủ cửa hàng tạp hóa	7-10 triệu/tháng	Giảm 50%	Giảm 30-50%
Chủ cửa hàng thực phẩm	5-10 triệu/tháng	Giảm 50% thu nhập	Giảm 30% thu nhập
Chủ cửa hàng quần áo, giày dép	4-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-70% thu nhập
Chủ cửa hàng gia dụng	4-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-70% thu nhập
Chủ cửa hàng đồ điện tử	7-20 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 50% thu nhập

Dịch vụ, nhà hàng, lưu trú			
Hướng dẫn viên	300-500 nghìn/NC	Không có thu nhập	Không có thu nhập
Chủ khách sạn tư nhân	10-50 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 60-70% thu nhập
Nhân viên khách sạn	4-8 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 40-60% thu nhập
Nhà hàng	3-7 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 60-70% thu nhập
Chủ quán Karaoke	10-30 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 70-80% thu nhập
Chủ quán nước chè, cà phê	3-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-90% thu nhập
Chủ quán ăn sáng	3-10 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-40% thu nhập
Vận tải			
Xe ôm, taxi	5-20 triệu/tháng	Hoạt động hạn chế	Giảm 50% thu nhập
Xe chở khách	10-15 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 50-60% thu nhập
Xe chở hàng	12-20 triệu/tháng	Hoạt động hạn chế	Giảm 30-40% thu nhập
Thủy thủ tàu du lịch	7-15 triệu/tháng	Không có thu nhập	70% chưa có thu nhập; còn lại giảm 50% thu nhập
Ngành khác			
Thu gom phế liệu	5-8 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 60-70% thu nhập
Cắt tóc, gội đầu, trang điểm	5-15 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 30-40% thu nhập
Giúp việc gia đình	5-7 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm 10-20% thu nhập
Phô tô, in ấn	8-15 triệu/tháng	Không có thu nhập	Giảm không đáng kể

Nguồn: Báo cáo của GIZ Việt Nam, 2021, p.88-90

Thứ ba, đại dịch Covid-19 tác động đến sức khỏe người lao động trong khu vực phi chính thức. Hàng triệu người lao động làm việc trong khu vực kinh tế phi chính thức ở Việt Nam không được bảo vệ sức khỏe về khía cạnh tài chính, đặc biệt là lao động phi chính thức làm việc ở các lĩnh vực bị ảnh hưởng nhiều trong đại dịch Covid-19. Phần lớn những lao động phi chính thức này không được hưởng các hình thức bảo vệ cơ bản như khi làm những công việc chính thức, cụ thể đó là chế độ bảo vệ thu nhập, nghỉ ốm và chăm sóc y tế. Trong cuộc khủng hoảng đại dịch Covid-19, những lao động này có thể vẫn buộc phải tiếp tục làm việc hoặc có thể không muốn tự cách ly khi cần thiết, như vậy, họ tự chấp nhận sự nguy hiểm cho sức khỏe bản thân và mang nguy cơ lây nhiễm thêm cho nhiều người.

Thứ tư, đại dịch Covid-19 tác động đến chi tiêu của người lao động khu vực phi chính thức. Do thu nhập giảm nên nhìn chung người lao động đều tiết kiệm chi tiêu hơn, những khoản chi tiêu không thiết yếu như ăn uống, vui chơi bị cắt giảm. Dịch bệnh đã ảnh hưởng nhiều đến thói quen chi tiêu và mua sắm. Người lao động thay vì đi chợ hàng ngày đã chuyển sang đi chợ hàng tuần, nhiều người đã chọn mua qua mạng hoặc qua điện thoại để hạn chế tiếp xúc nơi đông người tránh lây nhiễm dịch bệnh. Qua giai đoạn dịch bệnh và giãn cách, thói quen sinh hoạt của người lao động cũng thay đổi, chủ yếu ăn uống ở nhà.

Thứ năm, đại dịch Covid-19 tác động đến bình đẳng giới đối với lao động phi chính thức. Do ảnh hưởng dịch bệnh, khối lượng việc nhà đã tăng lên đáng kể với các hộ gia đình bao gồm: làm các công

việc nội trợ; tăng cường làm vệ sinh, dọn dẹp nhà cửa; hướng dẫn và giám sát trẻ em học ở nhà qua các hình thức mới; chăm sóc trẻ nhỏ, người bệnh, người cao tuổi, người khuyết tật, sức khỏe kém... Trong bối cảnh lao động nam và nữ đều bị giảm việc làm và thu nhập, thậm chí lao động nữ bị ảnh hưởng nặng nề hơn, người đàn ông vẫn được coi là trụ cột gia đình được phép “buồn bực, bức xúc, chán nản” thì người phụ nữ lại không được thể hiện những cảm xúc tiêu cực đó, ngược lại còn phải giữ vai trò “động viên, an ủi, xoa dịu” để giữ cho không khí gia đình được đầm ấm, hòa thuận.

Theo đánh giá mới nhất của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), cuộc khủng hoảng thị trường lao động do đại dịch Covid-19 tạo ra còn lâu nữa mới kết thúc và tăng trưởng việc làm sẽ không đủ để bù đắp cho những thiệt hại ít nhất là đến năm 2023. Những tiến bộ đạt được trong 5 năm vừa qua hướng tới xóa bỏ tình trạng có việc làm nhưng thu nhập vẫn quá thấp đã trở lại điểm xuất phát, đồng thời việc đạt được “Mục tiêu phát triển bền vững của Liên hiệp quốc về xóa nghèo trước năm 2030” càng khó khả thi hơn. Khủng hoảng đại dịch Covid-19 khiến cho những bất bình đẳng vốn đã có từ trước trở nên tồi tệ hơn do tác động nặng nề hơn tới những người lao động dễ bị tổn thương. Có khoảng 2 tỷ người lao động trong khu vực phi chính thức trên toàn thế giới thiếu các chế độ an sinh xã hội, điều này đồng nghĩa với sự gián đoạn về việc làm do đại dịch đã và đang gây nên những hậu quả nghiêm trọng đối với thu nhập và sinh kế của gia đình người lao động.

Mặc dù, trước những tác động của đại dịch Covid-19, để kịp thời hỗ trợ người dân, Chính phủ đã ban hành các quyết định quan trọng như Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020, Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021. Chính phủ Việt Nam đã đưa ra một gói hỗ trợ an sinh xã hội chưa từng có trong tiền lệ với tổng kinh phí 62.000 tỷ đồng (khoảng 2,7 tỷ đô la Mỹ), hỗ trợ khoảng 20 triệu người thuộc 7 nhóm đối tượng, nhưng theo khảo sát báo cáo, chỉ 22% số lao động phi chính thức được phỏng vấn cho biết đã nhận hỗ trợ Covid-19 từ gói hỗ trợ 62 nghìn tỷ của Chính

phủ, những lao động này cũng rất khó khăn về thủ tục để tiếp cận gói hỗ trợ. Bên cạnh đó, Chính phủ Việt Nam, Chính phủ Nhật Bản và Quỹ Dân số Liên hiệp quốc (UNFPA) tại Việt Nam cũng cùng nhau triển khai một dự án hợp tác nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của Covid-19 đối với các nhóm dân số dễ bị tổn thương. Chính phủ Nhật Bản sẽ tài trợ hơn 2,8 triệu USD (khoảng 65 tỷ đồng) để thực hiện dự án này. Dự án đang được thực hiện nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của Covid-19 đối với các nhóm dân số yếu thế cũng như đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững tại Việt Nam.

5. Kết luận và khuyến nghị các giải pháp nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tới lao động khu vực phi chính thức

Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động sâu tới toàn bộ đời sống của người dân, nền kinh tế chịu thiệt hại nặng nề. Tác động của đại dịch Covid-19 tới người lao động và doanh nghiệp đã rất cụ thể. Trong đó, lao động phi chính thức là đối tượng bị ảnh hưởng nhiều nhất do đại dịch Covid-19 gây ra. Mất việc làm, giảm thu nhập, và áp lực duy trì các dịch vụ cơ bản của người lao động ở khu vực phi chính thức là những thách thức hàng đầu khi dịch bệnh xảy ra. Với những hạn chế về trình độ cũng như cơ hội việc làm, người lao động làm việc trong khu vực phi chính thức với điều kiện và chế độ làm việc không được đảm bảo, nên khi gặp rủi ro hoặc khi có dịch bệnh xảy ra, họ là người bị tổn thương đầu tiên và nặng nề nhất. Việc đóng cửa hàng loạt các ngành nghề kinh doanh, dịch vụ nhằm ứng phó với dịch bệnh Covid-19, đã đẩy người lao động khu vực phi chính thức vào tình thế khó khăn. Mất hay giảm việc làm, đồng nghĩa với việc mất hoặc giảm đi thu nhập trong khi áp lực về chi tiêu hàng ngày, trang trải cuộc sống và gánh nặng gửi tiền về quê khiến người lao động phải tìm nhiều cách ứng phó. Để phần nào giảm thiểu những tác động của đại dịch Covid-19 đến cuộc sống của người lao động khu vực phi chính thức, cần thực hiện cụ thể một số giải pháp sau:

Trước hết, tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách phù hợp, nhất là về tài chính, tiền tệ, an sinh xã hội để hỗ trợ người dân,

doanh nghiệp, người lao động vượt qua khó khăn của đại dịch Covid-19, nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện chính sách miễn, giảm một số nghĩa vụ thuế đối với một số lĩnh vực, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề do đại dịch Covid-19. Đẩy nhanh việc thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để phục hồi hoạt động kinh tế của tất cả các ngành, đặc biệt là các ngành chịu ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19 như ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo; Bán buôn và bán lẻ; Dịch vụ lưu trú và ăn uống; Vận tải...

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp và người dân không hoang mang, đồng thời không chủ quan vì đại dịch Covid-19 có thể còn kéo dài và diễn biến phức tạp. Người lao động cần được trang bị kiến thức về cách phòng chống dịch bệnh và sống thích ứng an toàn với điều kiện dịch bệnh. Chính phủ cần có chính sách khuyến khích các địa phương thiết lập các kênh thông tin chính thống, chuyên ngành để cập nhật cho doanh nghiệp và người lao động các chiến lược phát triển kinh tế; các chính sách hỗ trợ và thu hút lao động; các kế hoạch và quy định về xét nghiệm, kiểm soát bệnh dịch của địa phương để họ xây dựng và thực hiện các kế hoạch khôi phục và phát triển sản xuất. Chính sách và chiến lược phòng chống dịch bệnh dành cho người lao động khu vực phi chính thức tại nơi họ đang cư trú sẽ có tính quyết định và điều chỉnh đối với các chọn lựa về việc làm - thu nhập cũng như những ưu tiên khác của họ. Chiến lược thích ứng an toàn trong tình hình dịch bệnh cần được đặt ưu tiên hàng đầu, nhằm tạo ra một môi trường làm việc ổn định và bền vững cho người lao động.

Thứ ba, tập trung hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, đào tạo lại người lao động đáp ứng yêu cầu mới; đẩy mạnh kết nối cung, cầu lao động trong nước, gắn với thị trường lao động quốc tế. Trên cơ sở đó, cần có một hệ thống các giải pháp đồng bộ để hỗ trợ cho người lao động khu vực phi chính thức để tạo việc làm như đào tạo nghề, chuyển đổi nghề cho những người có nhu cầu có thể thích ứng trong hoàn cảnh mới một cách linh hoạt và khả năng tiếp cận công nghệ. Đồng thời

cần có các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp một cách hiệu quả, phù hợp để kết nối tạo việc làm cho người lao động. Các chính sách hỗ trợ như gói an sinh, trợ cấp thường xuyên và không thường xuyên cần được xây dựng một cách có hệ thống và có hành lang pháp lý để việc triển khai đến người dân được hiệu quả và minh bạch trên cơ sở bình đẳng và đáp ứng kịp thời, đúng nhu cầu. Những chính sách đó phần nào giảm gánh nặng cho người dân nói chung và người lao động khu vực phi chính thức nói riêng để họ có thể duy trì và phục hồi cuộc sống, nâng cao khả năng thích ứng với những biến động về việc làm - thu nhập, tránh việc để người dân ồ ạt đổ về quê gây nên nhiều xáo trộn và đứt gãy của hệ thống kinh tế - xã hội

Thứ tư, vận động lao động phi chính thức tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Cần thiết có thể xây dựng đề án tăng cường hỗ trợ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thông qua việc tuyên truyền. Tăng cường sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, đặc biệt vai trò các hội, đoàn thể như: Hội nông dân, Liên minh hợp tác xã, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ để người lao động biết được tính ưu việt, nhân văn của chính sách này, nắm được quy trình thủ tục tham gia và hưởng chế độ. Có thể hình thành các cơ chế khuyến khích, hỗ trợ một phần kinh phí để người lao động phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng như sự linh hoạt trong mức đóng, phương thức đóng.

Thứ năm, đẩy mạnh quá trình chính thức hóa khu vực phi chính thức. Đây là nội dung có vị trí chiến lược, tiền đề cho việc chính thức hóa khu vực kinh tế phi chính thức và lực lượng lao động phi chính thức. Theo đó, cần nhanh chóng hoàn thiện theo hướng tinh giản các quy định pháp lý hỗ trợ khu vực kinh tế phi chính thức chuyển sang khu vực kinh tế chính thức như cơ chế phê duyệt, thủ tục cấp phép. Cần hỗ trợ các doanh nghiệp về mặt thủ tục, pháp lý khi tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động; có các chế tài về mặt luật pháp đủ mạnh bắt buộc các doanh nghiệp trong việc ký kết hợp đồng lao động, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động trong doanh nghiệp. Đồng thời, nâng cao năng lực thực thi pháp luật và

trách nhiệm, cải thiện mối quan hệ của các cơ quan hành chính với khu vực kinh tế phi chính thức.

Thứ sáu, nghiên cứu các chính sách tài khóa phù hợp để kích cầu đầu tư, mở rộng sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người lao động. Từ đó, kích thích phục hồi tăng trưởng kinh tế. Hơn bao giờ hết, chính sách cần được thiết kế phù hợp hơn với cơ chế vận hành của thị trường. Chính sách cần đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, hỗ trợ khu vực kinh tế phi chính thức trong thời gian tới vì khu vực này bị ảnh hưởng lớn nhất và sự hỗ trợ cho họ mới chỉ là rất nhỏ so với khó khăn họ gặp phải.

Cuối cùng, đối với người lao động, phải có sự đổi mới tư duy và hành động trong việc tìm kiếm

việc làm và tham gia làm việc trong các cơ sở sản xuất kinh doanh và các hộ gia đình, nhằm bảo đảm vừa phòng, chống dịch cho bản thân, gia đình và cộng đồng có hiệu quả; vừa có việc làm và thu nhập ổn định, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Việc thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp có tính định hướng trên không chỉ giúp các doanh nghiệp và người lao động thoát khỏi nguy cơ phá sản, mất việc và giảm thu nhập, tạo điều kiện cho sự phát triển bền vững về kinh tế của đất nước mà còn là tiền đề cho việc thực hiện an sinh xã hội một cách rộng rãi đến tất cả các đối tượng lao động trong nền kinh tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Anh, N.H. (2020). *Thu nhập lao động phi chính thức giảm 8,4% so với cùng kỳ năm ngoái*. <https://laodong.vn/cong-doan/thu-nhap-lao-dong-phi-chinh-thuc-giam-84-so-voi-cung-ky-nam-ngoai-819015.ldo>
- Barrot, J.-N., Basile, G., & Sauvagnat, J. (2020). *Sectoral effects of social distancing*. Covid Economics, Centre for Economic Policy Research, 3, 85-102.
- Béland, L.-P., Brodeur, A., & Wright, T. (2020). The short-term economic consequences of COVID-19: exposure to disease, remote work and government response. *IZA Discussion Paper Series* (13159).
- Brook S.K., Webster R.K., Smith L.E., Woodland L., Wessely S., & Greenberg, N. (2020). *The Psychological Impact of Quarantine and How to Reduce it: Rapid Review of the Evidence*. *Lancet*, 395(10227) 912-920. doi: 10.1016/S0140-6736(20)30460-8.
- Chính phủ. (2021). *Nghị quyết số 68/NQ-CP, nghị quyết về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-quyet-68-NQ-CP-2021-chinh-sach-ho-tro-nguoi-lao-dong-su-dung-lao-dong-gap-kho-khan-dich-COVID19-479816.aspx>
- GIZ Việt Nam. (2021). *Tác động của đại dịch Covid-19 đến một số khía cạnh xã hội*.
- Sơn, N.D. (2020). *Phát triển bền vững trong trạng thái bình thường mới do Covid-19 ở Việt Nam: Thích ứng và điều chỉnh chính sách*. tr. 17-30, in *trong Covid-19 đại dịch và những vấn đề đặt ra đối với phát triển bền vững*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.
- Pouliakas, K., & Branka, J. (2020). *EU jobs at highest risk of COVID-19 social distancing: is the pandemic exacerbating the labour market divide? Cedefop- Working Paper Series*.
- Tổng cục Thống kê & ILO. (2017). *Báo cáo lao động phi chính thức 2016*. Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội.
- Tổng cục Thống kê. (2020). *Thông cáo báo chí tình hình lao động việc làm quý II và 6 tháng đầu năm 2020*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2020/07/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-ii-va-6-thang-dau-nam-2020/>
- Tổng cục Thống kê. (2022). *Thông cáo báo chí tình hình lao động việc làm quý IV năm 2021 và chỉ số phát triển con người Việt Nam 2016-2020*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2022/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-iv-nam-2021-va-chi-so-phat-trien-con-nguoi-viet-nam-2016-2020/>
- WB. (2021). *Việt Nam số hóa: Con đường đến tương lai*. <https://documents.worldbank.org/en/publication/documents-reports/documentdetail/259751629470978457/taking-stock-digital-vietnam-the-path-to-tomorrow>.